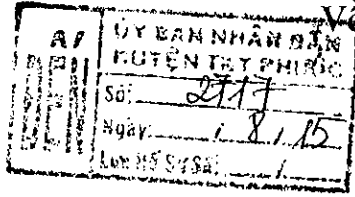


QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng
sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn tỉnh



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 179/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 26/11/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí cho hoạt động kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-TTg ngày 28/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính về việc bổ sung kinh phí thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án kỹ thuật và Dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2571/TTr-STC-NS ngày 12/8/2015 và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 402/TTr-STNMT ngày 26/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung kinh phí cho Sở Tài nguyên và Môi trường với số tiền là: 1.360 triệu đồng để thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn tỉnh

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2015 đã bố trí tại Quyết định số 4125/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh.

Điều 2. Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố, với số tiền là 8.010 triệu đồng để thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 (Chi tiết phụ lục kèm theo).

Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn kinh phí bổ sung từ ngân sách Trung ương theo Quyết định số 1180/QĐ-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí kinh phí của địa phương cùng với nguồn ngân sách tỉnh bổ sung (nêu trên) để triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *th*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K1 *th*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Đông Hải



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Đơn vị	Nhu cầu kinh phí	Đề xuất kinh phí để hỗ trợ	Nguồn kinh phí thực hiện		
				Dự toán chi sự nghiệp kinh tế chưa phân bổ năm 2015	Nguồn Trung ương bổ sung	Tổng cộng
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	1.883	1.360	1.360		1.360
2	Thành phố Quy Nhơn	1.925	652		652	652
3	Thị xã An Nhơn	1.095	371		371	371
4	Huyện Tuy Phước	939	318		318	318
5	Huyện Tây Sơn	1.144	572		572	572
6	Huyện Phù Cát	1.357	459		459	459
7	Huyện Phù Mỹ	1.420	481		481	481
8	Huyện Hoài Ân	2.066	1.033		1.033	1.033
9	Huyện Hoài Nhơn	1.245	422		422	422
10	Huyện Vân Canh	1.362	1.362		1.362	1.362
11	Huyện Vĩnh Thạnh	1.570	1.570		1.570	1.570
12	Huyện An Lão	770	770		770	770
	Tổng cộng	16.776	9.370	1.360	8.010	9.370

- Ngân sách tỉnh bổ sung kinh phí cho Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2015, không bao gồm kinh phí dự phòng chi 522 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% nhu cầu kinh phí cho ngân sách 03 huyện (Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão)
- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% nhu cầu kinh phí cho ngân sách 02 huyện (Hoài Ân, Tây Sơn)
- Ngân sách tỉnh hỗ trợ tương đương 34% nhu cầu kinh phí cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố còn lại